

Số: 58 /BC-NTN

Bình Dương, ngày 05 tháng 06 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục của đơn vị năm học 2023-2024

Căn cứ văn bản số 1198/SGDDĐT-VP, ngày 31/5/2024 về nộp báo cáo, hồ sơ minh chứng, đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông năm 2023-2024;

Căn cứ kế hoạch số 162/KH-NTN, ngày 26/9/2023 của trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT);

Hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong năm học 2023-2024 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT TRONG NĂM HỌC 2018-2024

##### 1. Khái quát chung

Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm là trường ngoài công lập, đóng trên địa bàn P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương. Tổng số lớp 132 ở cả 3 cấp học. Số học sinh: 4647 em. Số Cán bộ, Giáo viên, nhân viên: 233 người.

Trường có hệ thống cơ sở vật chất hoàn chỉnh, có sự quan tâm đầu tư của Hội đồng Quản trị trang bị các phương tiện cần thiết cho việc tổ chức dạy – học nói chung và ứng dụng CNTT trong các hoạt động nói riêng.

Quan điểm chỉ đạo của HĐQT và Ban Giám hiệu nhà trường thống nhất cao trong việc xem trọng việc “Đổi mới toàn diện và hiệu quả” các hoạt động giáo dục. Nhận thức của bộ máy quản lý nhà trường về tầm quan trọng của CNTT và chuyển đổi số là nhất quán và xuyên suốt trong mọi hoạt động dạy – học và cả công tác quản lý, cũng như đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của PHHS và giáo viên, học sinh.

##### 2. Tổ chức quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT

Đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt đến các thành viên có liên quan và triển khai thực hiện các hệ thống văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở

Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương.

Các văn bản đã tiếp nhận và triển khai thực hiện trong năm: Công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024; Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT, ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục; Công văn số 35/SGDDĐT-VP ngày 09/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; Công văn số 140/SGDDĐT-VP ngày 15/1/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục.

### **3. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục**

a) Tình hình chỉ đạo của các đơn vị (văn bản chỉ đạo, hướng dẫn) về đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành.

+ Các văn bản đã ban hành:

- Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2023 – 2024, số văn bản: 162/KH-NTN, ngày 26/9/2023.

+ Các công việc cụ thể:

Đánh giá kết quả ứng dụng CNTT năm học trước và xây dựng kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT năm học 2023 -2024

Hoàn thiện các văn bản về quy chế quản lý, sử dụng Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

Ban hành quy trình kiểm tra các bộ phận có sử dụng CNTT trong công tác quản lý.

Kiểm tra thường xuyên và xử lý thông tin từ các phần mềm đang sử dụng trong việc ra quyết định hàng ngày, hàng tuần.

Duy trì và cập nhật thường xuyên trang thông tin điện tử của đơn vị

b) Tình hình triển khai các phần mềm quản lý trong toàn ngành giáo dục (quản lý trong trường học, kế toán, thư viện,...):

- Sử dụng phần mềm VNEDU trong quản lý toàn bộ hồ sơ, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

- Sử dụng phần mềm Chương trình quản lý dữ liệu chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sử dụng phần mềm Kế toán chung của Hệ thống nhà trường Ngô Thời Nhiệm quản lý về tài chính – kế toán, cơ sở vật chất.

- Xây dựng phần mềm quản lý điểm danh học sinh bán trú, ngoại trú qua thẻ. Liên kết báo tin nhắn điểm danh về cho PHHS hàng ngày.

- Xây dựng phần mềm quản lý thư viện.

- Hệ thống giám sát camera, kết nối các khu vực với bảo vệ và cán bộ quản lý đơn vị, nhằm tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn cho học sinh.

c) Tình hình gửi nhận văn bản điện tử (qua website, email) triển khai tại đơn vị.

- Ban hành quy định sử dụng thư điện tử trong điều hành, quản lý công việc trong đơn vị.

- Xây dựng hộp thư nội bộ; tổ chức quản lý Email tất cả các thành viên theo nhóm, Tổ.

- Mức độ sử dụng thư điện tử trong chỉ đạo công việc, báo cáo, lưu trữ hồ sơ đạt 80%.

d) Tình hình triển khai đánh giá website các cơ quan quản lý giáo dục theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT.

- Xây dựng và duy trì thường xuyên hoạt động của website nhà trường.

- Đảm bảo chế độ cập nhật thông tin, tích hợp các chức năng cung ứng dịch vụ của đơn vị thông qua website.

- Thiết lập và duy trì thường xuyên đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của PHHS và xử lý kịp thời.

e) Đánh giá mức độ triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường. *(Theo mẫu đính kèm)*

#### **4. Cơ sở vật chất - thiết bị về CNTT**

a) Tình hình hạ tầng CNTT tại đơn vị

- Đầu tư, lắp đặt đường truyền internet: đảm bảo đường truyền truy cập internet đến toàn bộ khu văn phòng, thư viện, phòng máy, lớp học.

- Số phòng máy tính để học tập: 5, số máy tính: 200, bình quân học sinh/máy: 14 em/ máy.

- 140/140 phòng học đang sử dụng có thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

100% GV có máy tính xách tay sử dụng cho việc lên lớp.



b) Công tác quản lý, bảo quản:

- Có bộ phận cơ sở vật chất phụ trách công tác tiếp nhận, quản lý thiết bị.
- Có nhân viên IT chuyên trách phụ trách phần cứng, quản lý phần mềm.
- Có Tổ IT cho toàn hệ thống phụ trách việc phát triển, quản lý các phần mềm trong đơn vị.

c) Dự kiến nhu cầu về hạ tầng CNTT trong năm học 2024-2025

- Tăng cường đường truyền internet cho khu phòng học mới.
- Lắp đặt 1 phòng máy vi tính mới đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

### **5. Tình hình nhân sự CNTT**

a) Thông tin của lãnh đạo, cán bộ, giáo viên được phân công phụ trách CNTT.

- Lãnh đạo đơn vị phụ trách CNTT: Trần Anh Dũng - Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách

- Tổ trưởng chuyên môn tin học: Trần Thế Duy

- Nhân viên phụ trách quản lý thông tin dữ liệu: Nguyễn Thế Thật

- Giáo viên dạy tin học, phụ trách phòng máy tính: 8 người

- Nhân viên văn phòng, phân công ứng dụng CNTT (e-mail, website, CSDL ngành, phần mềm ứng dụng...): Đoàn Văn Huyền

b) Đánh giá và kiến nghị: không

### **6. Kế hoạch năm học về giảng dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT**

- Kế hoạch dạy học môn tin học theo chương trình của Bộ GDĐT: thực hiện theo đúng chỉ đạo của bộ; đảm bảo số tiết theo kế hoạch.

- Triển khai việc dạy chương trình lấy tín chỉ Tin Học Quốc tế (MOS, IC3) đạt kết quả cao.

- Kế hoạch bồi dưỡng thực hiện thường xuyên đối với các bộ phận.

+ Từng bước liên kết các phần mềm trong nội bộ để đảm bảo thông tin thông suốt, khi xử lý.

### **7. Sử dụng thư điện tử (e-mail)**

a) Tình hình sử dụng e-mail @sgdbinhduong.edu.vn của đơn vị:

+ Người phụ trách truy cập: Nguyễn Thế Thật

b) Tình hình sử dụng hệ thống e-mail khác:

+ Hệ thống email nội bộ: ...@ngothoinhiem.edu.vn

## **7. Tình hình ứng dụng CNTT trong công tác dạy - học**

a) Tình hình chung về việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học

Tất cả các GV đều có thể soạn giảng giáo án điện tử và có kế hoạch sử dụng khi phù hợp. Đã triển khai học liệu điện tử trên trang web chung của hệ thống và đưa vào hoạt động

Trang bị đủ các phương tiện trình chiếu, hệ thống đường truyền internet để giáo viên và học sinh có thể sử dụng ngay trong giờ học khi có nhu cầu tìm dữ liệu.

b) Các biện pháp để khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Khuyến khích GV tham gia các lớp học để nâng cao năng lực sử dụng CNTT vào việc truyền đạt kiến thức.

Chuẩn tuyển dụng yêu cầu GV phải có Chứng chỉ tin học

Giáo viên lên lớp trong thời gian ứng tuyển phải thể hiện năng lực soạn giảng giáo án điện tử.

d) Đánh giá về số lượng và chất lượng các bài giảng điện tử do giáo viên đã xây dựng: có hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy

## **II. KẾT LUẬN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CNTT NĂM HỌC 2024-2025**

### **1. Kết luận**

- Ưu điểm

+ Chủ trương, kế hoạch đã được xây dựng và tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm.

+ Mục tiêu rõ ràng, công tác chuẩn bị nhân sự, cơ sở vật chất đáp ứng được cho việc triển khai ứng dụng.

+ Việc triển khai thực hiện hợp lý từng giai đoạn, không ảnh hưởng đến hoạt động chung. Kết quả triển khai thể hiện sự tiện lợi của CNTT nên tạo được sự đồng thuận của thành viên trong đơn vị.

- Hạn chế

+ Chưa cung cấp đủ chữ ký số và áp dụng trong hệ thống hồ sơ cho tất cả CBGV. Lý do chờ đồng bộ với hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm ở các cơ sở.

- + Liên kết giữa các phần mềm ứng dụng chưa thông suốt.
- + Một số bộ phận chưa tích cực khai thác các tiện ích từ phần mềm để nâng chất lượng.

## 2. Phương hướng năm học 2024-2025

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc ứng dụng CNTT trong năm học 2024 – 2025.

Hoàn thiện và kết nối các modul quản lý giáo dục trong đơn vị.

Đầu tư mới 1 phòng máy tính để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

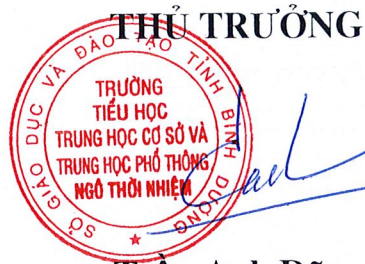
Trang bị thêm 5 máy tính – nâng số máy tính của Phòng thư viện lên 10 máy đáp ứng nhu cầu tìm kiếm thông tin của giáo viên và học sinh tại phòng thư viện.

## III. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có)

Không

### Nơi nhận:

- Văn phòng Sở GDĐT;
- HDQT, HDT (để báo cáo);
- Lưu: VT.



**Trần Anh Dũng**